TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HSST
Ngày 20 - 06 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Nguyễn Xuân Hùng

2. Bà Đinh Thị Hạnh

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký tòa án nhân dân huyện B

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:Bà Nguyễn Thị Hoài Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 20/06/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/HSST ngày 05 tháng 05 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 06 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Văn L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 20/08/1998 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Con ông Lương Văn Kèn và bà Hoàng Thị T. Bị cáo chưa có vợ con. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2022 đến ngày 06/12/2022; Tạm giam từ ngày 06/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – sinh năm 1986

Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (có mặt).

Người bị hại:

1.Anh Nguyễn Văn P- sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ:Thôn S, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Anh Nguyễn Văn S – sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 9, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Hoàng Thị T – sinh năm 1968 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Những người làm chứng:

1. Chị Bàn Thị N - sinh năm 2004 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn I, xã G, huyện V,tỉnh Lào Cai.

2. Chị Hoàng Thị U – sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Lập Thành, xã G, huyện V, tỉnh Lào Cai.

3. Anh Phan Văn Q – sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

4. Anh Đặng Văn M – sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

5. Anh Đặng Văn T – sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

6. Anh Đặng Văn G – sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

7. Anh Lương Thế H – sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

8. Anh Đinh Văn Đ - sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

9. Anh Vũ Ngọc T – sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

10. Anh Hoàng Ngọc B – sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tân Bảo, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 26/11/2022, Lương Văn L nhận được cuộc gọi của Lương Thế H về việc nhờ Lương Văn L cử người lên rót bia, Long đồng ý và hỏi ý kiến Bàn Thị N là người ở cùng phòng trọ, Bàn Thị N đồng ý. Sau khi đưa Nhình đến quán karaoke Hoan Hiền, Lương Văn L trở về phòng trọ ở thôn Km 0, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bàn Thị N rót bia tại phòng hát karaoke Vip 2, tầng 2 quán karaoke Hoan Hiền, trong phòng có Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn S và một số người khác. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang hát karaoke và uống bia, giữa Bàn Thị N và Nguyễn Văn S xảy ra mâu thuẫn. Bàn Thị N bỏ

ra ngoài không rót bia nữa thì bị Nguyễn Văn S túm tóc kéo lại. Bàn Thị N gọi điện cho Hoàng Thị U là người yêu của Lương Văn L, nói về việc mình bị bắt nạt. Hoàng Thị U nói với Lương Văn L về việc của Nguyễn Văn S và Bàn Thị N ở quán karaoke và bảo Lương Văn L lên đón Bàn Thị N về. Lương Văn L đến quán karaoke đợi khoảng 02 phút tại quầy lễ tân thì thấy Bàn Thị N đi từ trên cầu thang xuống đang khóc và chỉ tay vào Nguyễn Văn S nói: *"Nó giật tóc em"*. Lương Văn L hỏi tại sao lại đánh và giật tóc Bàn Thị N thì Nguyễn Văn S trả lời do không thích thì đuổi Bàn Thị N về, Nguyễn Văn S mất tiền thì Bàn Thị N phải phục vụ Nguyễn Văn S. Sau đó, Lương Văn L đưa Nhình về phòng trọ rồi cầm 01 (một) con dao nhọn bằng kim loại dài 21,4cm, dạng dao gọt hoa quả, phần lưỡi dao dài 11,3cm, bản dao chỗ rộng nhất 1,9cm, dày 0,22cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng để trên bàn bếp trong phòng trọ cho vào túi quần soóc bên phải đang mặc rồi quay lại quán karaoke với mục đích sẽ dùng dao gây thương tích cho những người bắt nạt Bàn Thị N nếu họ có hành vi đánh chửi Lương Văn L. Khi Lương Văn L đến quán karaoke, Nguyễn Văn P đang ở quầy lễ tân tầng 1 nói vọng ra thách thức Lương Văn L thích đánh nhau thì vào đây. Lúc này, Lương Văn L cầm dao bằng tay phải đi thẳng vào trong quán hát đứng đối diện Nguyễn Văn P cách khoảng 60 – 80 cm, tay trái đấm thẳng vào ngực đồng thời tay phải cầm dao, mũi dao hướng từ sau ra trước, đâm 01 (một) nhát trúng vào vùng bẹn bên trái của Nguyễn Văn P khiến Nguyễn Văn P ngã ra sau. Nguyễn Văn P vùng dậy lao về phía Lương Văn L, đồng thời Nguyễn Văn S thấy Nguyễn Văn P bị đánh liền dùng tay đấm liên tiếp vào vùng mặt và đầu của Lương Văn L. Lương Văn L cúi người đầu hướng ra ngoài cửa, tay phải vẫn cầm dao tiếp tục đâm liên tiếp 02 nhát trúng hạ sườn phải và trái của Nguyễn Văn S. Sau đó Lương Văn L bỏ chạy về cất con dao trên bàn tại phòng trọ rồi cùng Hoàng Thị U về nhà Triệu Thị Liều là bạn của Hoàng Thị U để trốn. Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn S được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện B. Ngày 27/11/2022, Lương Văn L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đầu thú về hành vi cố ý gây thương tích của mình.

- Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 300/TgT ngày 06/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận thương tích đối với Nguyễn Văn P như sau: Vết thương đã khâu vùng bẹn trái kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 02% (hai phần trăm).

Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp.

Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

-Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 303/TgT, ngày 06/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận thương tích đối với Nguyễn Văn S như sau:

+ Vết thương gan đã điều trị: Mức tổn thương cơ thể 31%.

+ Vết thương hạ sườn phải kích thước nhỏ: Mức tổn thương cơ thể 01%.

+ Vết thương hạ sườn trái kích thước nhỏ: Mức tổn thương cơ thể 01%.

+ Vết mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn kích thước lớn: Mức tổn thương cơ thể 03%.

+ 02 vết mổ đặt dẫn lưu thành bụng phải kích thước nhỏ: Mức tổn thương cơ thể mỗi vết 01%.

- Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 36% (ba mươi sáu phần trăm).

- Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp.

- Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

Ngày 26/11/2022, anh Lương Thế H đã giao nộp cho cơ quan điều tra 01 (một) đĩa DVD bên trong chứa 05 (năm) file video được sao chép từ đầu thu dữ liệu camera an ninh của gia đình chứa nội dung liên quan đến vụ cố ý gây thương tích xảy ra ngày 26/11/2022 tại thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong, trưng cầu giám định dữ liệu điện tử đối với 05 (năm) file video trên.

Tại Kết luận giám định số 10/KL-KTSĐT ngày 14/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 05 (năm) file video lưu trữ trong đĩa DVD gửi giám định nêu tại mục II.1. Hoàn lại đĩa DVD gửi giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B.

Về vật chứng của vụ án:

+ 01 (một) con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 21,4cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn, trên lưỡi dao có dòng chữ Jinli – Brand Stainless Steel, phần lưỡi dao dài 11,3cm, bản dao chỗ rộng nhất 1,9cm, dày 0,22cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng dài 10,l cm, dày 1cm, rộng 2cm, trên thân chuôi dao in chữ nổi JINLI.

+ 01 (một) quần bò màu đen dạng quần dài, cạp quần phía trong có dòng chữ "DSQDEFUR2", đã cũ qua sử dụng có nhiều vết màu nâu và bùn đất bám dính.

+ 01 (một) điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 256Gb, màu đồng, máy cũ đã qua sử dụng. Chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lương Văn L đã tác động để mẹ đẻ là bà Hoàng Thị T bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn P số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) và bị hại Nguyễn Văn S số tiền là 85.000.000đồng (Tám mươi lăm triệu đồng). Các bị hại Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn S đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì về trách nhiệm dân sự nữa, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với số tiền là 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng) mà bà Hoàng Thị T đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn S. Tại phiên tòa bà Hoàng Thị T không yêu cầu bị cáo Lương Văn L phải trả lại cho bà số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) đã bồi thường cho các bị hại.

Cáo trạng số 17/CT-VKSTPLC ngày 04/05/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, truy tố bị cáo Lương Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 – Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là theo điểm c khoản 3 Điều 134 – Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo với mức án từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Văn L

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 21,4cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn, trên lưỡi dao có dòng chữ Jinli – Brand Stainless Steel, phần lưỡi dao dài 11,3cm, bản dao chỗ rộng nhất 1,9cm, dày 0,22cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng dài 10,l cm, dày 1cm, rộng 2cm, trên thân chuôi dao in chữ nổi JINLI; 01 (một) quần bò màu đen dạng quần dài, cạp quần phía trong có dòng chữ "DSQDEFUR2", đã cũ qua sử dụng có nhiều vết màu nâu và bùn đất bám dính.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 256Gb, màu đồng, máy cũ đã qua sử dụng.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Lương Văn L là bà Nguyễn Thị Thu Hiền trình bày lời bào chữa: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, với độ tuổi còn trẻ, hiểu biết, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ nên có hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại đến sức khoẻ của người khác nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, khoản 1 Điều 54; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn L với mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Xử phạt bị cáo Lương Văn L mức án 04 (Bốn) năm 07 (Bẩy) tháng tù để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Văn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với các tài liệu,chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy từ mâu thuẫn nhỏ trong cách ứng xử giữa bị cáo Lương Văn L và bị hại Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn P dẫn đến bị cáo dùng một con dao nhọn bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho hai bị hại, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ được quy định tại điểm a,i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 26/11/2022 bị cáo Lương Văn L đã có hành vi dùng dao (dạng dao gọt hoa quả) là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Văn S và anh Nguyễn Văn P. Mức tổn hại sức khỏe tại thời điểm giám định đối với anh Nguyễn Văn P là 2% (Hai phần trăm); anh Nguyễn Văn S là 36% (Ba mươi sáu phần trăm). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện B là hoàn toàn đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm hại nhưng bị cáo thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm trước pháp luật, có mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng ,giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có một phần lỗi của bị hại, bị cáo đã ra đầu thú tại Cơ quan điều tra và tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo Lương Văn L còn có ông, bà nội là ông Liềng A Súi và bà Hoàng Thị Mòi được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, huân chương kháng chiến hạng Ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lương Văn L. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 54; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn L mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là 04 (Bốn) năm 07 (Bẩy) tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị của người bào chữa là nhẹ so với tính chất mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra cho bị hại. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 21,4cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn, trên lưỡi dao có dòng chữ Jinli – Brand Stainless Steel, phần lưỡi dao dài 11,3cm, bản dao chỗ rộng nhất 1,9cm, dày 0,22cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng dài 10,l cm, dày 1cm, rộng 2cm, trên thân chuôi dao in chữ nổi JINLI không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) quần bò màu đen dạng quần dài, cạp quần phía trong có dòng chữ “DSQDEFUR2”, thu giữ của bị hại Nguyễn Văn P đã cũ qua sử dụng có

nhiều vết màu nâu và bùn đất bám dính là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 256Gb, màu đồng, máy cũ đã qua sử dụng. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lương Văn L đã khắc phục hậu quả tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại anh Nguyễn Văn P và anh Nguyễn Văn S. Anh Nguyễn Văn P và anh Nguyễn Văn S đã nhận đủ số tiền bồi thường như thỏa thuận và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì trách nhiệm dân sự. Vì vậy Hội đồng xét xét không xem xét là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội " Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Lương Văn L 05 (Năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/11/2022.

Về vật chứng:Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 21,4cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn, trên lưỡi dao có dòng chữ Jinli – Brand Stainless Steel, phần lưỡi dao dài 11,3cm, bản dao chỗ rộng nhất 1,9cm, dày 0,22cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng dài 10,l cm, dày 1cm, rộng 2cm, trên thân chuôi dao in chữ nổi JINLI;

- 01 (một) quần bò màu đen dạng quần dài, cạp quần phía trong có dòng chữ "DSQDEFUR2", đã cũ qua sử dụng có nhiều vết màu nâu và bùn đất bám dính.

Tuyên trả lại cho bị cáo Lương Văn L 01 (một) điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 256Gb, màu đồng, máy cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/05/2023 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B).

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Lương Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh,
- VKS huyện B
- THA dân sự;
- PC 10;
- CA Huyện BX 3;
- Bị cáo; bị hại;
- người bào chữa
người có QLLQuan
- Lưu HS – TA, THA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thanh Hương